Deloitte.

Bản tin Thuế & Hải quan

Tháng 02/2024

MAKING AN IMPACT THAT MATTERS since 1845

Deloitte.

Tiêu điểm trong ấn phẩm

Quản lý thuế

- Quy trình áp dụng quản lý rủi ro lựa chọn hồ sơ khai thuế có dấu hiệu rủi ro để kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế

Thuế Thu nhập doanh nghiệp

- Hồ sơ xác định chi phí được trừ thuế TNDN đối với chi phí thuê nhà của hộ kinh doanh, cá nhân
- Nợ thuế do đơn vị nhà nước chậm trả tiền hàng sẽ được miễn tiền chậm nộp
- Thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản không được hưởng ưu đãi thuế TNDN trừ trường hợp cho thuê nhà, cơ sở hạ tầng, công trình kiến trúc trên đất
- Được trích trước chi phí quản lý căn hộ tương ứng với doanh thu đã ghi nhận

Thuế Gián thu

- Người nộp thuế không được khai bổ sung tăng số thuế GTGT đề nghị hoàn khi đã nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế tiếp theo
- Xử lý hóa đơn điện tử đã lập có sai sót bằng phương pháp điều chỉnh hoặc phương pháp thay thế
- Phải lập hóa đơn hoàn trả hàng hóa để điều chỉnh giảm hoặc thay thế hóa đơn đã lập đối với hàng hóa bị trả lại do không đúng quy cách, chất lượng
- Hoàn thuế GTGT khi sáp nhập doanh nghiệp

Thuế Thu nhập cá nhân

- Hướng dẫn khai quyết toán thuế TNCN năm 2023
- Người nước ngoài phải chịu 20% thuế đối với thu nhập được trả sau khi kết thúc hợp đồng làm việc tại Việt Nam
- Cá nhân môi giới phải nộp 10% thuế nếu không có hợp đồng lao động
- Người nước ngoài thuộc diện miễn thuế theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần phải thông báo ngay lần khai thuế đầu tiên

Thuế Nhà thầu nước ngoài

- Kê khai hóa đơn thuế của công ty Việt Nam đối với hoạt động quảng cáo trên Google

Thương mại & Hải quan

- Sửa đổi, bổ sung một số quy định thực hiện quy tắc xuất xứ trong Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Kinh tế Á Âu (“Hiệp định VNEAEUFTA”) và Hiệp định Thành lập khu vực thương mại tự do ASEAN-Úc-Niu di lân (“Hiệp định AANZFTA”)
- Sửa đổi, bổ sung quy định về quản lý rủi ro trong hoạt động nghiệp vụ hải quan
- Tiếp tục sử dụng C/O mẫu AI bản giấy theo Hiệp định Thương mại Hàng hóa ASEAN - Ấn Độ (“Hiệp định AITIGA”)
- Danh mục Thủ tục hành chính mới về quản lý nhập khẩu hàng hóa tân trang theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (“Hiệp định CPTPP”)
- Chính sách thuế áp dụng khi thực hiện chuyển đổi từ doanh nghiệp chế xuất (”DNCX”) sang doanh nghiệp không hưởng chính sách của DNCX
- Hướng dẫn về thủ tục hải quan và hoàn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa doanh nghiệp nội địa thuê DNCX gia công

Liên hệ
Website: deloitte.com/vn
Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

Transfer Pricing Firm of the Year

Tax Firm of the Year

Quản lý thuế
Quy định mới

Quy trình áp dụng quản lý rủi ro lựa chọn hồ sơ khai thuế có dấu hiệu rủi ro để kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế

Tổng cục Thuế ban hành Quyết định số 98/QĐ-TCT với mục đích hướng dẫn cơ quan thuế (gồm Tổng cục Thuế, Cục Thuế, Chi cục Thuế) quy trình áp dụng quản lý rủi ro **lựa chọn hồ sơ khai thuế ("HSKT")** đối với thuế GTGT, thuế TNDN, thuế Tiêu thụ đặc biệt ("TTĐB") để thực hiện **kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế**. Quy trình gồm các bước như sau:

- Thu thập, xử lý thông tin;
- Xây dựng, sử dụng Bộ chỉ số tiêu chí lựa chọn HSKT có dấu hiệu rủi ro;
- Đánh giá, phân loại, xử lý kết quả phân loại mức độ rủi ro HSKT;
- Xử lý danh sách người nộp thuế có HSKT rủi ro cao;
- Đánh giá hiệu quả của bộ tiêu chí quản lý rủi ro trong công tác lựa chọn HSKT và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả tương ứng.

Một số quan sát của Deloitte đối với quy định mới này:

- Việc ban hành Quyết định số 98/QĐ-TCT củng cố quan điểm và xu hướng tăng cường hiện đại hóa công tác lựa chọn HSKT để kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế trong những năm gần đây, nâng cao khả năng phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời người nộp thuế có hành vi kê khai sai, trốn thuế, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế.
- Quy trình cũng thể hiện tính nhất quán trong hệ thống các cơ quan thuế trong công tác thực hiện thu thập, phân tích, đánh giá thông tin lựa chọn HSKT GTGT, TNDN và TTĐB có dấu hiệu rủi ro để kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế.
- Việc tăng cường cả về số lượng và chất lượng các cuộc kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế sẽ làm gia tăng xác suất chuyển sang kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế hoặc làm cơ sở để xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra theo nguyên tắc quản lý rủi ro đối với người nộp thuế (i) không thực hiện giải trình, cung cấp thông tin, tài liệu theo thông báo của cơ quan thuế hoặc (ii) giải trình, khai bổ sung hồ sơ thuế nhưng không chứng minh được số thuế đã khai là đúng.

(Quyết định số 98/QĐ-TCT ngày 26/01/2024 ban hành bởi Tổng cục Thuế)

Liên hệ
Website: deloitte.com/vn
Email: deloittevietnam@deloitte.com
Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

Thuế Thu nhập doanh nghiệp
Văn bản hướng dẫn

Hồ sơ xác định chi phí được trừ thuế TNDN đối với chi phí thuê nhà của hộ kinh doanh, cá nhân

Trường hợp công ty ký hợp đồng thuê nhà của hộ kinh doanh, cá nhân thì hộ kinh doanh, cá nhân không thuộc trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử khi cho thuê tài sản.

Hồ sơ xác định chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN là hợp đồng thuê nhà và chứng từ trả tiền thuê nhà theo hướng dẫn tại điểm 2.5, khoản 2, Điều 4, Thông tư số 96/2015/TT-BTC.

(Công văn số 4852/CTHN-TTHT ngày 24/01/2024 ban hành bởi Cục Thuế Hà Nội)

Nợ thuế do đơn vị nhà nước chậm trả tiền hàng sẽ được miễn tiền chậm nộp

Trường hợp người nộp thuế cung ứng hàng hóa, dịch vụ được thanh toán bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước nhưng chưa được thanh toán thì:

- Không bị tính tiền chậm nộp tiền thuế nhưng không vượt quá số tiền ngân sách nhà nước chưa thanh toán;
- Thời gian không tính tiền chậm nộp tính từ ngày đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thanh toán cho người nộp thuế nhưng chưa thanh toán đến ngày đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước thanh toán cho người nộp thuế;
- Công ty phải lập đầy đủ hồ sơ đề nghị không tính tiền chậm nộp theo quy định và gửi đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp.

(Công văn số 269/TCT-QLN ngày 22/01/2024 ban hành bởi Tổng cục Thuế)

Thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản không được hưởng ưu đãi thuế TNDN trừ trường hợp cho thuê nhà, cơ sở hạ tầng, công trình kiến trúc trên đất

Trường hợp dự án đầu tư của công ty với mục tiêu hoạt động kinh doanh tương ứng với ngành nghề kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê thì thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản không được hưởng ưu đãi thuế TNDN, trừ trường hợp doanh nghiệp chỉ cho thuê nhà, cơ sở hạ tầng, công trình kiến trúc trên đất.

(Công văn số 261/TCT-CS ngày 19/01/2024 ban hành bởi Tổng cục Thuế)

Được trích trước chi phí quản lý căn hộ tương ứng với doanh thu đã ghi nhận

Trường hợp công ty có phát sinh hoạt động còn tiếp tục phải thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng, đã tính doanh thu nhưng chưa phát sinh đầy đủ chi phí thì được thực hiện trích trước chi phí tương ứng với doanh thu đã ghi nhận theo quy định tại điểm 2.20, khoản 2, Điều 4, Thông tư số 96/2015/TT-BTC.

(Công văn số 3703/CTHN-TTHT ngày 18/01/2024 ban hành bởi Cục Thuế Hà Nội)

Liên hệ
Website: deloitte.com/vn
Email: deloittevietnam@deloitte.com
Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

Thuế Gián thu
Văn bản hướng dẫn

Người nộp thuế không được khai bổ sung tăng số thuế GTGT đề nghị hoàn khi đã nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế tiếp theo

Trường hợp công ty đã nộp hồ sơ khai thuế GTGT đối với dự án đầu tư mẫu số 02/GTGT kỳ tính thuế quý 03 năm 2022 thì công ty không được khai bổ sung tăng số thuế GTGT đề nghị hoàn trên hồ sơ khai thuế GTGT của kỳ tính thuế quý 02 năm 2022.

Đối với số thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư không được hoàn nhưng đủ điều kiện khấu trừ, công ty thực hiện kết chuyển sang tờ khai thuế GTGT của hoạt động sản xuất kinh doanh mẫu số 01/GTGT theo hướng dẫn tại Công văn số 4394/TCT-KK ngày 24/11/2022 của Tổng cục Thuế.

(Công văn số 501/TCT-KK ngày 06/02/2024 ban hành bởi Tổng Cục Thuế)

Xử lý hóa đơn điện tử đã lập có sai sót bằng phương pháp điều chỉnh hoặc phương pháp thay thế

Trường hợp công ty sử dụng hóa đơn điện tử theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP và Thông tư số 78/2021/TT-BTC và phát hiện hóa đơn đã lập (hóa đơn F0) có sai sót, sau đó công ty lập hóa đơn điều chỉnh hoặc thay thế (gọi là hóa đơn F1 điều chỉnh/thay thế cho hóa đơn F0) và phát hiện hóa đơn F1 vẫn bị sai, thì:

- Nếu lựa chọn phương pháp điều chỉnh: công ty lập hóa đơn F2 điều chỉnh cho hóa đơn F0 (lúc này hóa đơn F0 đã bị điều chỉnh bởi hóa đơn F1) thì hóa đơn F1 vẫn còn hiệu lực.
- Nếu lựa chọn phương pháp thay thế: công ty lập hóa đơn F2 thay thế cho hóa đơn F1 (lúc này hóa đơn F0 đã bị thay thế bởi hóa đơn F1) thì hóa đơn sai sót không còn hiệu lực.

(Công văn số 1907/CTBDU-TTHT ngày 26/01/2024 ban hành bởi Cục Thuế tỉnh Bình Dương)

Phải lập hóa đơn hoàn trả hàng hóa để điều chỉnh giảm hoặc thay thế hóa đơn đã lập đối với hàng hóa bị trả lại do không đúng quy cách, chất lượng

Trường hợp người bán đã xuất hóa đơn, người mua đã nhận hàng nhưng sau đó người mua phát hiện hàng hóa không đúng quy cách, chất lượng phải trả lại một phần hoặc toàn bộ hàng hóa, thì:

- Người bán lập hóa đơn hoàn trả hàng hóa để điều chỉnh giảm hoặc thay thế hóa đơn đã lập.
- Người bán và người mua thỏa thuận ghi rõ hàng bán trả lại theo quy định tại khoản 1, Điều 4, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.
- Người bán thực hiện khai bổ sung hồ sơ khai thuế theo quy định tại Điều 47, Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và khoản 4, Điều 7, Nghị định số 126/2020/NĐ-CP.

(Công văn số 1909/CTBDU-TTHT ngày 26/01/2024 ban hành bởi Cục Thuế tỉnh Bình Dương)

Hoàn thuế GTGT khi sáp nhập doanh nghiệp

Trường hợp công ty bị sáp nhập nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, có số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết thì được hoàn thuế GTGT khi thực hiện sáp nhập doanh nghiệp theo quy định tại Điều 1, Thông tư số 130/2016/TT-BTC.

(Công văn số 4267/CTHN-TTHT ngày 22/01/2024 ban hành bởi Cục Thuế TP Hà Nội)

Liên hệ
Website: deloitte.com/vn
Email: deloittevietnam@deloitte.com
Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

Thuế Thu nhập cá nhân
Văn bản hướng dẫn

Hướng dẫn khai quyết toán thuế TNCN năm 2023

Cục Thuế tỉnh Bình Dương lưu ý một số nội dung khi thực hiện quyết toán thuế TNCN năm 2023 như sau. Về cơ bản, các nội dung dưới đây thống nhất với các hướng dẫn đã ban hành của cơ quan thuế:

- **Thời hạn nộp hồ sơ quyết toán**: chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng thứ 3 kể từ ngày kết thúc năm dương lịch (01/04/2024) đối với doanh nghiệp; chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng thứ 4 kể từ ngày kết thúc năm dương lịch (02/05/2024) đối với cá nhân trực tiếp kê khai quyết toán với cơ quan thuế.
- Các tổ chức chi trả thu nhập từ tiền lương, tiền công khi tổng hợp người phụ thuộc trên Phụ lục bảng kê số 05-3/BK-TNCN nên kiểm tra lại việc thực hiện đăng ký với cơ quan thuế theo quy định đối với người phụ thuộc mà người lao động đã ủy quyền đăng ký, kiểm tra số lượng người phụ thuộc, thời gian được giảm trừ.
- Đối với các tổ chức trả thu nhập thực hiện khai thuế điện tử thì gửi quyết toán thuế bằng hình thức khai thuế điện tử trên hệ thống dịch vụ thuế điện tử; sử dụng phần mềm hỗ trợ kê khai thuế HTKK và không phải gửi hồ sơ giấy tới cơ quan thuế.
- Đối với cá nhân thực hiện lập tờ khai quyết toán thuế (mẫu 02/QTT-TNCN) trên hệ thống Dịch vụ thuế điện tử http://thuedientu.gdt.gov.vn, đồng thời ký và gửi bản giấy tới cơ quan thuế nơi nhận hồ sơ ở trên để quyết toán thuế và hoàn thuế (nếu có) theo quy định. Trường hợp cá nhân đã được cấp tài khoản giao dịch thuế điện tử thì không cần nộp hồ sơ quyết toán thuế bằng giấy cho cơ quan thuế.

(Công văn số 1017/CTBDU-TTHT ngày 12/01/2024 ban hành bởi Cục Thuế tỉnh Bình Dương)

Người nước ngoài phải chịu 20% thuế đối với thu nhập được trả sau khi kết thúc hợp đồng làm việc tại Việt Nam

Người nước ngoài khi kết thúc hợp đồng làm việc tại Việt Nam phải thực hiện quyết toán thuế TNCN trước khi rời khỏi Việt Nam.

Trường hợp công ty phát sinh chi trả một số khoản thu nhập chịu thuế TNCN cho lao động là người nước ngoài sau thời gian đã chấm dứt hợp đồng lao động với đơn vị, cá nhân người nước ngoài đã về nước và thực hiện quyết toán thuế TNCN trước khi rời khỏi Việt Nam, thuế TNCN đối với cá nhân người nước ngoài trong trường hợp này được xác định bằng 20% áp dụng cho cá nhân không cư trú.

(Công văn số 885/CTQNA-TTHT ngày 29/01/2024 ban hành bởi Cục Thuế tỉnh Quảng Nam)

Cá nhân môi giới phải nộp 10% thuế nếu không có hợp đồng lao động

Trường hợp công ty chi trả hoa hồng môi giới cho cá nhân không kinh doanh, không ký hợp đồng lao động hoặc ký hợp đồng lao đồng dưới ba (03) tháng thì thu nhập mà cá nhân nhận được thuộc diện chịu thuế TNCN từ tiền lương, tiền công. Công ty có trách nhiệm khấu trừ thuế TNCN theo mức 10% đối với thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên trước khi trả cho cá nhân.

(Công văn số 4850/CTHN-TTHT ngày 24/01/2024 ban hành bởi Cục Thuế TP Hà Nội)

Liên hệ
Website: deloitte.com/vn
Email: deloittevietnam@deloitte.com
Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

Thuế Thu nhập cá nhân
Văn bản hướng dẫn

Người nước ngoài thuộc diện miễn thuế theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần phải thông báo ngay lần khai thuế đầu tiên

Trường hợp người nộp thuế là đối tượng không cư trú tại Việt Nam nếu thuộc đối tượng được miễn, giảm thuế theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần thì nộp hồ sơ đề nghị miễn, giảm thuế theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần (mẫu số 01/HTQT và các hồ sơ kèm theo) cùng với hồ sơ khai thuế (mẫu số 02/KK-TNCN) của lần khai thuế đầu tiên.

(Công văn số 17/TCT-DNNCN ngày 03/01/2024 ban hành bởi Tổng cục Thuế)

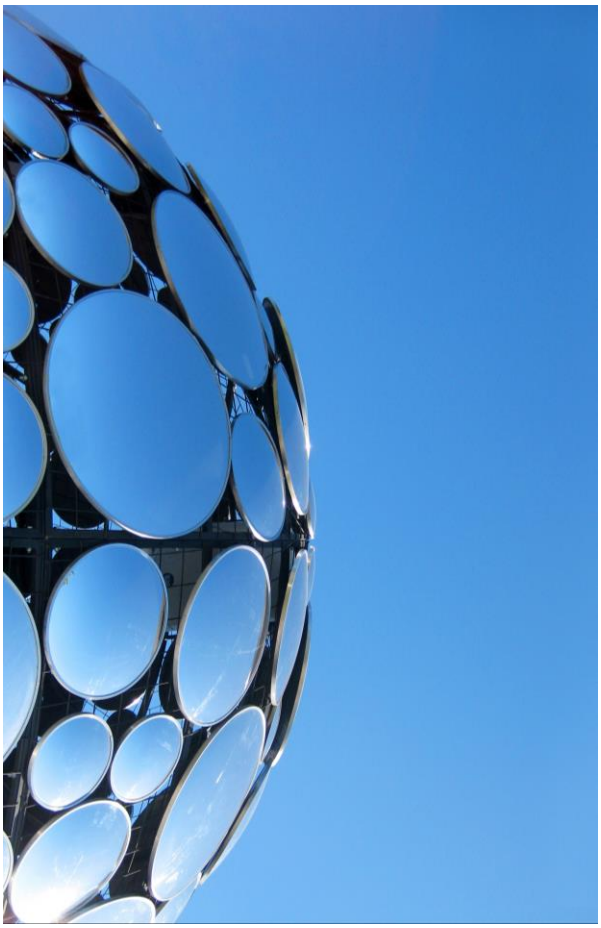

Liên hệ
Website: deloitte.com/vn
Email: deloittevietnam@deloitte.com
Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

Thuế Nhà thầu nước ngoài
Văn bản hướng dẫn

Kê khai hóa đơn thuế của công ty Việt Nam đối với hoạt động quảng cáo trên Google

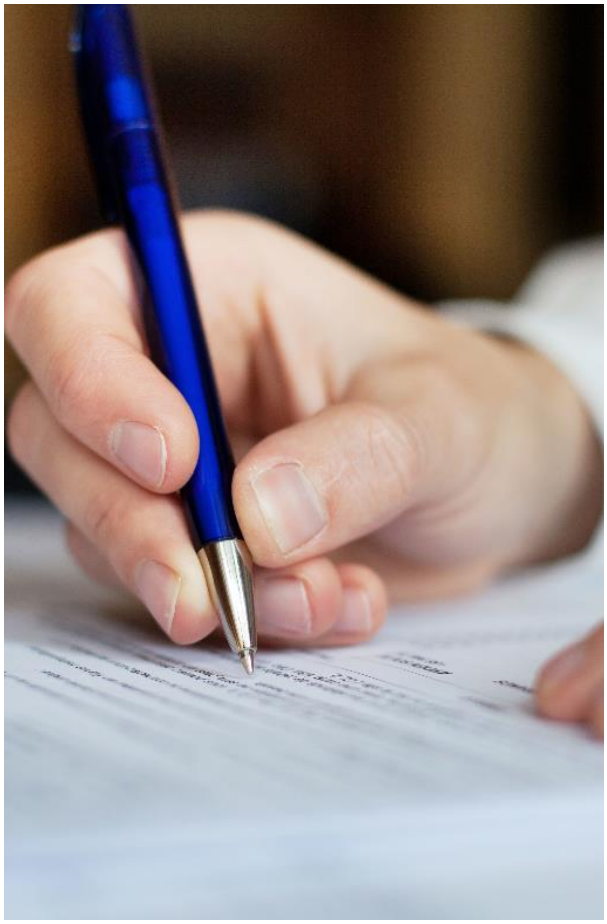

Trường hợp công ty Việt Nam có phát sinh hóa đơn thuế đối với hoạt động quảng cáo từ nhà cung cấp nước ngoài:

- Về thuế GTGT: hóa đơn trả trước do Google Asia Pacific Pte. Ltd. (Google) xuất cho công ty không phải là hóa đơn GTGT dành cho tổ chức khai thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, do đó không đáp ứng điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào theo quy định.
- Về thuế TNDN: Công văn tham chiếu đến hướng dẫn tại Công văn số 3149/TCT-CS ngày 15/08/2018, trong đó hướng dẫn chi phí phát sinh quảng cáo trực tuyến trên Facebook, Google được tính vào chi phí được trừ thuế TNDN nếu đáp ứng đủ các điều kiện thực tế liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp mang tên, địa chỉ, mã số thuế của doanh nghiệp (trường hợp bên bán không cung cấp hoá đơn thì phải có tờ khai và chứng từ nộp thuế nhà thầu nước ngoài theo quy định) và chứng từ thanh toán theo quy định của pháp luật về thuế GTGT.
- Về cách xác định các nhà cung cấp nước ngoài có hoạt động thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số đã đăng ký thuế tại Việt Nam: công ty có thể thực hiện truy cập vào Cổng Thông tin Điện tử dành cho nhà cung cấp nước ngoài (https://etaxvn.gdt.gov.vn/) để tra cứu tình trạng đăng ký thuế của nhà cung cấp nước ngoài.

(Công văn số 296/TCT-CS ngày 24/01/2024 ban hành bởi Tổng cục Thuế)

Liên hệ
Website: deloitte.com/vn
Email: deloittevietnam@deloitte.com
Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

Thương mại & Hải quan
Quy định mới

Sửa đổi, bổ sung một số quy định thực hiện quy tắc xuất xứ trong Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Kinh tế Á Âu ("Hiệp định VNEAEUFTA") và Hiệp định Thành lập khu vực thương mại tự do ASEAN-Úc-Niu di lân ("Hiệp định AANZFTA")

Ngày 15/01/2024, Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư số 01/2024/TT-BCT ("Thông tư 01") và Thông tư số 02/2024/TT-BCT ("Thông tư 02") sửa đổi, bổ sung một số quy định thực hiện quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định VNEAEUFTA và Hiệp định AANZFTA, trong đó:

- Ban hành Quy tắc cụ thể mặt hàng (PSR) mới theo phiên bản HS 2022;
- Quy định quy trình chứng nhận và kiểm tra Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa ("C/O");
- Quy định về việc cấp sau C/O mẫu EAV theo PSR phiên bản HS 2022 đối với các lô hàng xuất khẩu, giao hàng từ ngày 01/10/2023;
- Quy định về việc chấp nhận C/O mẫu EAV được cấp kể từ ngày 01/10/2023 theo PSR phiên bản HS 2022 khi làm thủ tục hải quan.

Thông tư 01 và Thông tư 02 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/03/2024.

(Thông tư số 01/2024/TT-BCT và Thông tư số 02/2024/TT-BCT ngày 15/01/2024 do Bộ Công Thương ban hành)

Sửa đổi, bổ sung quy định về quản lý rủi ro trong hoạt động nghiệp vụ hải quan

Ngày 29/01/2024, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 06/2024/TT-BTC ("Thông tư 06") sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 81/2019/TT-BTC ("Thông tư 81") quy định quản lý rủi ro trong hoạt động nghiệp vụ hải quan, bao gồm một số nội dung đáng chú ý như sau:

- **Làm rõ về chu kỳ đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật hải quan của tổ chức/cá nhân:** cơ quan hải quan thực hiện đánh giá phân loại mức độ tuân thủ pháp luật đối với người khai hải quan có hoạt động xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh trong 365 ngày liên tiếp trở về trước tính từ ngày đánh giá.
- **Thay đổi phân loại mức độ tuân thủ pháp luật hải quan:** Mức 1 – Doanh nghiệp ưu tiên; Mức 2 – Doanh nghiệp tuân thủ mức rất cao; Mức 3 – Doanh nghiệp tuân thủ mức cao; Mức 4 – Doanh nghiệp tuân thủ mức trung bình; Mức 5 – Doanh nghiệp không tuân thủ.
- **Thay đổi bộ tiêu chí phân loại mức độ tuân thủ.**
- **Bổ sung quy định về việc áp dụng các phương thức giám sát việc tiêu hủy phế liệu, phế phẩm căn cứ theo mức độ phân loại rủi ro, đặc biệt đối với các đối tượng hàng hóa miễn thuế/không chịu thuế:** giám sát trực tiếp hoặc giám sát bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật.
- Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số cụm từ, khoản, Phụ lục của Thông tư 81.

Thông tư 06 có hiệu lực kể từ ngày 15/03/2024. Các nội dung quy định về việc thay đổi mức độ tuân thủ pháp luật hải quan có hiệu lực kể từ ngày 15/07/2025.

(Thông tư số 06/2024/TT-BTC ngày 29/01/2024 do Bộ Tài chính ban hành)

Liên hệ
Website: deloitte.com/vn
Email: deloittevietnam@deloitte.com
Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

Thương mại & Hải quan
Văn bản hướng dẫn

Tiếp tục sử dụng C/O mẫu AI bản giấy theo Hiệp định Thương mại Hàng hóa ASEAN - Ấn Độ ("Hiệp định AITIGA")

Việc cấp C/O mẫu AI trong khuôn khổ Hiệp định AITIGA cho hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam được hướng dẫn như sau:

- Các tổ chức cấp C/O tiếp tục cấp bản giấy C/O mẫu AI cho hàng xuất khẩu đi các nước thành viên Hiệp định AITIGA theo yêu cầu của cơ quan hải quan Ấn Độ;
- Đối với các lô hàng đã được cấp C/O mẫu AI điện tử từ ngày 01/01/2024 đến nay, các tổ chức cấp C/O sẽ cấp lại C/O bản giấy có chữ ký mực và con dấu mực;
- Việc cấp C/O mẫu AI điện tử sẽ được Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) thông báo sau phiên họp thực thi Hiệp định AITIGA.

(Thông báo số 14/TB-XNK ngày 09/01/2024 do Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) ban hành)

Danh mục Thủ tục hành chính mới về quản lý nhập khẩu hàng hóa tân trang theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương ("Hiệp định CPTPP")

Quyết định số 3185/QĐ-BCT tổng hợp các thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương, bao gồm 04 thủ tục hành chính về quản lý nhập khẩu hàng hóa tân trang theo Hiệp định CPTPP:

- Cấp mã số tân trang;
- Gia hạn hiệu lực mã số tân trang;
- Sửa đổi, bổ sung thông tin của doanh nghiệp đã được cấp mã số tân trang;
- Cấp Giấy phép nhập khẩu hàng hóa tân trang.

(Quyết định số 3185/QĐ-BCT ngày 11/12/2023 do Bộ Công Thương ban hành)

Liên hệ
Website: deloitte.com/vn
Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

Thương mại & Hải quan
Văn bản hướng dẫn

Chính sách thuế áp dụng khi thực hiện chuyển đổi từ doanh nghiệp chế xuất ("DNCX") sang doanh nghiệp không hưởng chính sách của DNCX

Ngày 18/01/2024, Tổng cục Hải Quan đã ban hành Công văn số 296/TCHQ-TXNK hướng dẫn về việc áp dụng chính sách thuế để kê khai nộp thuế cho trường hợp doanh nghiệp chuyển đổi loại hình từ DNCX sang doanh nghiệp không hưởng chính sách của DNCX, với các nội dung chính như sau:

- **Đối với dịch vụ xây dựng, lắp đặt trong khu phi thuế quan:** cơ quan hải quan chỉ chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện quản lý thu thuế GTGT đối với hàng hóa nhập khẩu (không quản lý thuế GTGT đối với dịch vụ).
- **Đối với hàng hóa là vật liệu xây dựng mua từ nội địa để xây dựng công trình của DNCX:** doanh nghiệp có thể lựa chọn thực hiện hoặc không thực hiện làm thủ tục hải quan.
- **Đối với hàng hóa không phải là vật liệu xây dựng, mua từ nội địa để xây dựng công trình của DNCX:** doanh nghiệp phải thực hiện thủ tục hải quan để được áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%.
- **Đối với tài sản, hàng hóa có nguồn gốc nhập khẩu chưa nộp thuế còn tồn kho tại thời điểm chuyển đổi:** áp dụng chính sách thuế và thủ tục hải quan phù hợp theo quy định.

(Công văn số 296/TCHQ-TXNK ngày 18/01/2024 do Tổng cục Hải quan ban hành)

Hướng dẫn về thủ tục hải quan và hoàn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa doanh nghiệp nội địa thuê DNCX gia công

Về thủ tục hải quan khi doanh nghiệp nội địa thuê DNCX gia công: Doanh nghiệp nội địa thực hiện thủ tục hải quan theo quy định về đặt gia công ở nước ngoài và khai báo thông tin "*số quản lý nội bộ doanh nghiệp*" trên tờ khai hải quan là **#&GCPTQ**. DNCX không phải làm thủ tục hải quan khi nhận hàng hóa từ nội địa để gia công và trả lại sản phẩm gia công vào nội địa.

Về mã loại hình áp dụng:

- Tạm xuất máy móc, thiết bị, dụng cụ nghề nghiệp để phục vụ công việc trong thời hạn nhất định hoặc phục vụ hoạt động đặt gia công nước ngoài: sử dụng mã G61;
- Doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu nguyên liệu, vật tư thuê nước ngoài hoặc DNCX gia công: sử dụng mã E82;
- Doanh nghiệp Việt Nam (bao gồm cả DNCX) tái nhập sản phẩm sau gia công ở nước ngoài hoặc thuê DNCX gia công: sử dụng mã E41;
- Doanh nghiệp xuất khẩu hàng hóa ra nước ngoài, vào khu phi thuế quan, DNCX hoặc xuất khẩu tại chỗ: sử dụng mã B11.

Về hoàn thuế nhập khẩu: Quy định hiện hành **không quy định hoàn thuế nhập khẩu** đối với trường hợp doanh nghiệp nội địa có hợp đồng thuê DNCX gia công và sản phẩm do DNCX gia công nhập khẩu vào thị trường trong nước đã nộp thuế nhập khẩu sau đó xuất khẩu ra nước ngoài hoặc vào khu phi thuế quan.

(Công văn số 467/TCHQ-TXNK ngày 29/01/2024 do Tổng cục Hải quan ban hành)

Liên hệ
Website: deloitte.com/vn
Email: deloittevietnam@deloitte.com
Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

Deloitte.

Liên hệ với chúng tôi

Thomas McClelland
Phó Tổng Giám đốc
phụ trách
+84 28 7101 4333
tmcclelland@deloitte.com

Bùi Ngọc Tuấn
Phó Tổng Giám đốc
+84 24 7105 0021
tbui@deloitte.com

Bùi Tuấn Minh
Phó Tổng Giám đốc
+84 24 7105 0022
mbui@deloitte.com

Phan Vũ Hoàng
Phó Tổng Giám đốc
+84 28 7101 4345
hoangphan@deloitte.com

Đinh Mai Hạnh
Phó Tổng Giám đốc
+84 24 7105 0050
handinh@deloitte.com

Võ Hiệp Vân An
Phó Tổng Giám đốc
+84 28 7101 4444
avo@deloitte.com

Vũ Thu Ngà
Phó Tổng Giám đốc
+84 24 7105 0023
ngavu@deloitte.com

Tất Hồng Quân
Phó Tổng giám đốc
+84 28 7101 4341
quantat@deloitte.com

Vũ Thu Hà
Phó Tổng Giám đốc
+84 24 710 50024
hatvu@deloitte.com

Đặng Mai Kim Ngân
Phó Tổng Giám đốc
+84 28 710 14351
ngandang@deloitte.com

Văn phòng Hà Nội
Tầng 15, Tòa nhà Vinaconex,
34 Láng Hạ, Quận Đống Đa,
Hà Nội
Tel: +84 24 7105 0000
Fax: +84 24 6288 5678

Văn phòng TP. Hồ Chí Minh
Tầng 18, Tòa nhà Times Square,
57-69F Đồng Khởi, Quận 1,
TP. Hồ Chí Minh
Tel: +84 28 7101 4555
Fax: +84 28 3910 0750

Tên Deloitte được dùng để chỉ một hoặc nhiều thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu Limited ("DTTL" hay "Deloitte Toàn cầu"), và mạng lưới các hãng thành viên trên toàn cầu (gọi chung là Tổ chức Deloitte). DTTL và mỗi thành viên trực thuộc là một pháp nhân riêng biệt và độc lập về mặt pháp lý, không bị ràng buộc lẫn nhau đối với các bên thứ ba. DTTL và mỗi thành viên trực thuộc chỉ chịu trách nhiệm cho hành vi và thiếu sót của mình, chứ không phải chịu trách nhiệm lẫn nhau. DTTL không cung cấp dịch vụ cho các khách hàng. Vui lòng xem tại www.deloitte.com/about để biết thêm thông tin chi tiết.

Deloitte Châu Á Thái Bình Dương là một hãng thành viên của Deloitte Toàn cầu. Các thành viên và các đơn vị trực thuộc của Deloitte Châu Á Thái Bình Dương cung cấp dịch vụ cho khách hàng tại hơn 100 thành phố trong khu vực, bao gồm Auckland, Bangkok, Bắc Kinh, Bengaluru, Hà Nội, Hồng Kông, Jakarta, Kuala Lumpur, Manila, Melbourne, Mumbai, New Delhi, Osaka, Seoul, Thượng Hải, Singapore, Sydney, Đài Bắc và Tokyo. Tại các nước thành viên, các hoạt động kinh doanh được thực hiện độc lập bởi các pháp nhân riêng biệt.

Deloitte Việt Nam
Tại Việt Nam, dịch vụ chuyên ngành được cung cấp bởi từng pháp nhân riêng biệt, và chi nhánh của pháp nhân đó, được gọi chung là Deloitte Việt Nam.

Tài liệu này chỉ chứa đựng những thông tin chung và nhằm mục đích tham khảo, do vậy, không một hãng DTTL, hay bất kỳ một hãng thành viên hay công ty con và các nhân viên của họ được xem là, trong phạm vi nội dung của tài liệu này, cung cấp dịch vụ hay đưa ra những ý kiến, tư vấn về chuyên môn cho người đọc. Tài liệu này không cấu thành ý kiến tư vấn đối với người đọc và sẽ không ảnh hưởng đến các ý kiến tư vấn khác do bất kỳ nhân viên của Tổ chức Deloitte cung cấp. Những thông tin thể hiện trong tài liệu này không áp dụng đối với các trường hợp riêng biệt của doanh nghiệp. Trước khi đưa ra bất kỳ một quyết định hay hành động nào có thể ảnh hưởng tới tình hình tài chính hoặc hoạt động kinh doanh, người đọc nên tham khảo ý kiến chuyên gia tư vấn.

Không có tuyên bố, bảo đảm hoặc cam kết nào (rõ ràng hay ngụ ý) được đưa ra về tính chính xác hoặc tính đầy đủ của thông tin trong tài liệu này, và không một hãng thành viên nào thuộc Mạng lưới các công ty Deloitte chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại, tổn thất xảy ra trực tiếp hay gián tiếp do kết quả của việc người đọc sử dụng, công bố, phát tán ra bên ngoài hoặc dựa vào tài liệu này để hành động, không hành động hoặc ra bất kỳ quyết định nào.

© 2024 Công ty TNHH Tư vấn Thuế Deloitte Việt Nam